

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **141/2020/DS-PT**

Ngày: 08-12-2020

V/v tranh chấp bồi thường thiệt  
hại về sức khỏe

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hoàng Thành

Ông Nguyễn Văn Toàn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Tấn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng:** Ông Sơn Cuol - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 08 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 121/2020/TLPT-DS ngày 29 tháng 10 năm 2020 về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 80/2020/DS-ST ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 186/2020/QĐ-PT ngày 18 tháng 11 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1976; địa chỉ số ấp A, xã H, huyện S, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt)

- *Bị đơn:* Bà Đoàn Thị G, sinh năm 1965; địa chỉ số ấp P, xã H, huyện S, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị U.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*\* Theo đơn khởi kiện ngày 19/6/2020, biên bản hòa giải ngày 10/7/2020 và các tài liệu, chứng cứ khác trong quá trình giải quyết, nguyên đơn bà Nguyễn Thị U trình bày:*

Vào lúc 08 giờ ngày 20/6/2019, khi bà đi ngang qua nhà bà Nguyễn Thị G thì hai bên có xảy ra cự cãi với nhau, bà G dùng khúc gỗ đánh vào đầu bà gây thương tích, bà phải nằm điều trị tại Bệnh viện 121 Cần Thơ 08 ngày. Chi phí điều trị bệnh của bà là 22.475.015 đồng, cụ thể như sau:

- Chẩn đoán hình ảnh:	65.400 đồng
- Tiền khám bệnh:	50.000 đồng
- Tiền phẫu thuật, thủ thuật:	550.000 đồng
- Chẩn đoán hình ảnh:	522.400 đồng
- 21 hóa đơn thuốc:	6.456.016 đồng
- Hóa đơn viện phí chi tiết:	1.212.161 đồng
- Hóa đơn viện phí tổng hợp:	2.292.600 đồng
- Tiền khám bệnh 3 lần x 40.000 đồng:	120.000 đồng
- Tiền chi phí khám bệnh, chữa bệnh ở ngoài (có giấy):	840.000 đồng
- Ngày công lao động 300.000 đồng x 08 ngày:	2.400.000 đồng
- Ngày công người nuôi bệnh 300.000 đồng x 08 ngày:	2.400.000 đồng
- Tiền sữa dưỡng bệnh bổ não 3 hộp:	2.000.000 đồng
- Tiền xe nhập viện + xuất viện 500.000đ x 2 lượt đi về:	1.000.000 đồng
- Tiền xe tái khám đi về 250.000đ x 2 lượt đi về:	500.000 đồng
- Tiền xe ôm lên xuống lấy đồ:	1.000.000 đồng
- Tiền xe ôm lên xuống đi tỉnh 1 lần:	200.000 đồng
- Tiền xe ôm lên xuống đi huyện 5 lần:	500.000 đồng
- Tiền chi phí khám bệnh, chữa bệnh:	243.000 đồng

Ngoài ra, bà còn yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền những ngày không làm việc trong thời gian 06 tháng, mỗi ngày 300.000 đồng, thành tiền 54.000.000 đồng, nghề nghiệp của bà là làm vườn, thu nhập một ngày 300.000 đồng.

Như vậy, bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Đoàn Thị G phải bồi thường cho bà tổng số tiền là 76.475.015 đồng.

*\* Theo Tờ tường trình ngày 02/7/2020, biên bản hòa giải ngày 10/7/2020 và các tài liệu, chứng cứ khác trong quá trình giải quyết, bị đơn bà Đoàn Thị G trình bày:*

Ngày 20/6/2019, bà thừa nhận có dùng cây đánh gây thương tích cho bà Nguyễn Thị U, lý do bà U dùng lời lẽ nói xấu, xúc phạm danh dự của bà, cho nên bà chỉ đồng ý bồi thường theo các toa vé mà bác sĩ đưa ra, còn các khoản tiền sau đây bà không đồng ý bồi thường:

- Ngày công lao động 300.000 đồng/ngày.

- Tiền sữa dưỡng bệnh bổ não 03 hộp 2.000.000 đồng.
- Tiền xe ôm lên xuống lấy đồ, lên tỉnh và lên huyện.

*\* Tại các biên bản ghi lời khai ngày 20/6/2019 và 21/9/2019, người làm chứng ông Nguyễn Văn Sơn trình bày:*

Vào khoảng 06 giờ 30 phU, ngày 20/6/2019, ông đi bộ đến quán nước của bà G để uống cà phê, ông nằm vồng chỗ bụi tre, cặp mé lộ đất trước quán. Khoảng 15 phU sau, bà U từ nhà đi bộ đến quán, thấy ông nằm vồng, bà U chửi ông và ông Đạt với những lời lẽ rất thô tục và lớn tiếng, ông không nhớ hết, nhưng có liên quan đến vợ chồng ông Nghĩa, bà G. Lúc đó, bà G ở nhà trên, nghe bà U chửi như vậy, nên mới đi xuống hỏi bà U chửi cái gì, bà U tiếp tục có lời lẽ thô tục, xúc phạm danh dự của bà G, bà G lấy khúc gỗ khô, có sẵn trên lộ, dùng tay đánh vào người của bà U, đánh mấy cái, trúng vào đầu, thì ông không thấy rõ, nhưng ông thấy bà U bị chảy máu ở vành tai, bà G nghỉ đánh, ném bỏ khúc cây, rồi đi lên Công an xã trình báo, còn bà U được con rể đưa đi bệnh viện.

*\* Tại biên bản ghi lời khai ngày 27/8/2019, người làm chứng bà Lê Thị Tuyết trình bày:*

Vào khoảng 07 giờ ngày 20/6/2019, bà đang ở nhà, ngồi trước hàng ba, còn bà G ngồi trầm lá trước nhà. Bà thấy bà U từ ngoài lộ, đi đến quán của bà G, bà nghe bà U chửi ông Sơn bằng lời nói thô tục, có liên quan đến bà G. Bà G nghe nói như vậy, nên nghỉ trầm lá, đi xuống quán nói với bà U: “Ê bà U, bà nói gì nói lại coi, sao bà chửi tôi”, rồi bà nghe tiếng bà U và bà G chửi qua lại lớn tiếng với nhau một lúc, bà đi xuống xem, thấy bà U ôm bên vành tai, ngồi dưới đất, bà G cầm khúc cây, bà đi lại đỡ bà U lên, thấy bên vành tai của bà U bị đỏ, bà G bỏ khúc cây xuống đất, đi lên Công an xã, một lúc sau, con bà U đến chở bà U đi bệnh viện.

Vụ án được Tòa án nhân dân huyện S thụ lý, giải quyết. Tại bản án sơ thẩm 80/2020/DS-ST ngày 01/9/2020 đã quyết định căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 229, Điều 271, Điều 273 và khoản 2 Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các điều 357, 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điểm d khoản 1 Điều 12 và khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1) Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị U, buộc bà Đoàn Thị G phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà U số tiền 13.198.000 đồng. Quyết định về nội dung này có hiệu lực thi hành ngay.

2) Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi

cho người được thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, đối với số tiền chậm thi hành án.

3) Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị U, về việc buộc bà Đoàn Thị G bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền 63.277.015 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí dân sự sơ thẩm và thông báo quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/9/2020, nguyên đơn bà Nguyễn Thị U kháng cáo bản án sơ thẩm nêu trên, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết: Buộc bà Đoàn Thị G phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà với số tiền 22.475.015 đồng.

Tại phiên tòa phúc, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện và giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo. Các đương sự không thống nhất được với nhau về việc giải quyết tranh chấp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn bà Đoàn Thị G đồng ý bồi thường số tiền 13.198.000 đồng cho nguyên đơn theo quyết định của bản án sơ thẩm.

Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến của Viện Kiểm sát về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm. Đồng thời, phát biểu quan điểm của Viện Kiểm sát về tính có căn cứ và hợp pháp của kháng cáo. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị U. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, ý kiến phát biểu và đề nghị Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tính hợp lệ của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo đề ngày 08-9-2020 do nguyên đơn bà Nguyễn Thị U lập và nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân huyện S vào ngày 09-9-2020 là hợp lệ, đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các Điều 271, 272, 273 và 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 20-6-2019, giữa bà Nguyễn Thị U với bà Đoàn Thị G có xảy ra cự cãi với nhau, dẫn đến việc bà G dùng cây đánh gây thương tích cho bà U, do bà U có những lời lẽ, xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của bà G. Đến ngày 13-5-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện

S ra Quyết định không khởi tố vụ án cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh, xảy ra ngày 20-6-2019, tại ấp Hòa Phú, xã Xuân Hòa, huyện S, với lý do: Hành vi không cấu thành tội phạm. Đến ngày 19/6/2020 bà U nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện S giải quyết: Buộc bị đơn bà G phải bồi thường thiệt hại sức khỏe với số tiền 76.475.015 đồng nhưng chỉ được Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận một phần với số tiền 13.198.000 đồng.

[3] Không đồng ý với bản án cấp sơ thẩm đã tuyên, nguyên đơn bà Nguyễn Thị U kháng cáo bản án sơ thẩm yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm buộc bà Đoàn Thị G phải bồi thường thiệt hại sức khỏe số tiền là 22.475.015 đồng, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

[3.1] Đối với chi phí điều trị, viện phí có toa vé liên quan đến điều trị thương tích của bà U do bà G đánh gây nên với tổng số tiền là 12.553.695 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định tổng chi phí hợp lý điều trị thương tích của bà U có toa vé là có căn cứ.

[3.2] Đối với số tiền tàu xe gồm: Tiền xe nhập viện, xuất viện 500.000 đồng x 2 lượt là 1.000.000 đồng và tiền xe tái khám 250.000 đồng x 2 lượt đi về 500.000 đồng. Đây là chi phí phát sinh thực tế. Đồng thời, việc tái khám có sự chỉ định của bác sỹ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định phí tàu xe với tổng số tiền là 1.500.000 đồng là có căn cứ.

[3.3] Đối với tiền công lao động bị mất, thì bà U nằm viện từ ngày 20/6/2020 đến 28/6/2020, như vậy tiền công lao động của người bệnh và người nuôi bệnh bị mất là 08 ngày, đồng thời 02 khoản chi phí này bà U yêu cầu được bồi thường cao hơn mức thu nhập bình quân tại địa phương đối với nữ 150.000 đồng/người/ngày, đối với nam 200.000 đồng/người/ngày nhưng không chứng minh được mức thu nhập thực tế và ổn định của bà và người nuôi bệnh, nên chỉ chấp nhận áp dụng theo mức thu nhập bình quân được phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện S cung cấp. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định Tiền mất thu nhập của người bị thiệt hại: 08 ngày x 150.000 đồng/ngày = 1.200.000 đồng và tiền công của người chăm sóc người bị thiệt hại: 08 ngày x 200.000 đồng/ngày = 1.600.000 đồng là có căn cứ.

[3.4] Đối với tiền dưỡng sức phục hồi sức khỏe cấp sơ thẩm xác định số tiền là 2.000.000 đồng, nhận thấy đây là chi phí hợp lý, việc bồi dưỡng sức khỏe của bà U sau khi xuất viện là cần thiết. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận số tiền này là phù hợp và đúng theo quy định của pháp luật.

Tổng cộng các khoản là 18.853.695 đồng. Tuy nhiên, việc xô xát giữa bà U với bà G thì cả hai đều có lỗi, nhưng bà G có lỗi nhiều hơn, nên cấp sơ thẩm xác định mức độ lỗi của bà U là 30% và của bà G là 70%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bà G có nghĩa vụ bồi thường cho bà U tương ứng với mức độ lỗi. Cụ thể, buộc bị đơn bà G phải bồi thường cho nguyên đơn bà U số tiền  $18.853.695 \text{ đồng} \times 70\% = 13.198.000 \text{ đồng}$  (đã làm tròn số) là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[4] Từ những phân tích trên, xét kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị U là không có căn cứ để chấp nhận, căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật

Tổ tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bà Nguyễn Thị U được miễn án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 và khoản 6 Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

- Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị U.
- Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 80/2020/DS-ST ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sóc Trăng như sau:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 229, Điều 271, Điều 273 và khoản 2 Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các điều 357, 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điểm d khoản 1 Điều 12 và khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị U, buộc bà Đoàn Thị G bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Nguyễn Thị U số tiền 13.198.000 đồng. Quyết định về nội dung này có hiệu lực thi hành ngay.

2. Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi cho người được thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, đối với số tiền chậm thi hành án.

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị U về việc buộc bà Đoàn Thị G bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền 63.277.015 đồng.

4. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc bà Đoàn Thị G phải chịu 659.900 đồng.
- Bà Nguyễn Thị U được miễn nộp án phí đối với yêu cầu không được Tòa án chấp nhận.

5. Án phí phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị U được miễn theo quy định của pháp luật.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Lưu: HSVA – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Phan Lê Vũ Huy Hoàng**